TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 09-11-2021
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Bùi Thị Hồng Ánh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Minh Tân;

2. Bà Nguyễn Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Ngày 09 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 273/2021/TLST-HNGĐ ngày 15-7-2021 về việc "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 18-8-2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Võ Thị Lâm N, sinh năm 1970; địa chỉ: Số X, đường H, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Bị đơn: Ông Vương Quang H, sinh năm 1967; địa chỉ: Số Y, đường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Các đương sự đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện ngày 16-6-2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, bà Võ Thị Lâm N trình bày:

Bà và ông Vương Quang H tìm hiểu, yêu thương, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 24-3-1994. Sau khi kết hôn, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do tính cách không hòa hợp, thường xuyên cãi vã, xáo trộn trong gia đình. Hiện nay vợ chồng không còn chung sống, không quan tâm chăm sóc cho nhau,

mâu thuẫn kéo dài không có khả năng hàn gắn, tình cảm vợ chồng không còn, nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà ly hôn ông Vương Quang H.

Về con chung: Bà và ông H có 02 con chung là cháu Vương Ngân H, sinh ngày 02-01-1995; cháu Vương Khánh L, sinh ngày 03-11-2001. Cháu H và cháu L đã thành niên, có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

2. Ông Vương Quang H đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Võ Thị Lâm N vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng bị đơn ông Vương Quang H vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Bà Võ Thị Lâm N và ông Vương Quang H tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Q vào ngày 24-3-1994 nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[2.2] Bà N trình bày vợ chồng phát sinh mâu thuẫn là do tính cách hai bên không hòa hợp, thường xuyên cãi vã, xáo trộn trong gia đình, tình cảm không còn nên yêu cầu ly hôn. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác cho ông H nhưng ông H không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của bà N, không đến Tòa án để trình bày ý kiến và hòa giải, không đến phiên tòa để trình bày. Căn cứ Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, chấp nhận toàn bộ trình bày, chứng cứ của bà N về tình trạng hôn nhân trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà N.

[2.3] Bà N và ông H có 02 con chung là Vương Ngân H, sinh ngày 02-01-1995; Vương Khánh L, sinh ngày 03-11-2001. Cháu H và cháu L đã thành niên, có khả năng lao động, bà N không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Bà N không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và trình bày không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.5] Bà N phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường

vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 144, 147, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

1. Bà Võ Thị Lâm N được ly hôn ông Vương Quang H.

2. Bà Võ Thị Lâm N phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0007292 ngày 01-7-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- CCTHADS TP Quảng Ngãi;
- UBND phường. C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hồng Ánh